

**CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

**Phụ lục I**

**THỰC TRẠNG BIÊN CHẾ VÀ CHỈ TIÊU TIẾP NHẬN VIÊN CHỨC, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ VÀO LÀM CÔNG CHỨC**

(Kèm theo Công văn số: /SNV-CCVC ngày /10/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn)

STT	Cơ quan	Biên chế công chức giao năm...			CB, CC có mặt đến (thời điểm đề nghị tiếp nhận)			Số chỉ tiêu biên chế chưa sử dụng	Nhu cầu tiếp nhận vào làm công chức	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó				
			Lãnh đạo, quản lý	Chuyên môn, nghiệp vụ		Lãnh đạo, quản lý	Chuyên môn, nghiệp vụ			
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9	10	11
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	Văn phòng HĐND và UBND huyện hoặc Văn phòng Sở (Bao gồm lãnh đạo cấp huyện hoặc cấp sở*)	0			0			0		
2	Phòng Nội vụ	0			0			0		
3	Phòng Tư pháp	0			0			0		
4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	0			0			0		
5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	0			0			0		
6	Phòng Lao động, TB, XH - Dân tộc	0			0			0		
7	Phòng Văn hoá và Thông tin	0			0			0		
8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	0			0			0		
9	Thanh tra huyện	0			0			0		
10	Phòng Nông nghiệp và PTNT	0			0			0		
11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	0			0			0		

\* Bao gồm: CT, PCT UBND huyện, Lãnh đạo HĐND, các ban HĐND; Giám đốc, Phó giám đốc Sở

**Phụ lục II**  
**DANH SÁCH TIẾP NHẬN VIÊN CHỨC, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ VÀO LÀM CÔNG CHỨC**

(Kèm theo Công văn số: /SNV-CCVC ngày /10/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn)

STT	Đơn vị/Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Thời điểm tuyển dụng	Thời điểm làm công việc có yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận*	Chức danh, cơ quan hiện đang công tác	Văn bằng, chứng chỉ	Đơn vị, vị trí việc làm đề nghị tiếp nhận	Yêu cầu trình độ của vị trí việc làm theo Đề án đã được phê duyệt	Ngạch bậc lương hiện hưởng	Ngạch bậc lương đề nghị bổ nhiệm sau khi tiếp nhận	Ghi chú
		Nam	Nữ									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
<b>I</b>	Sở...											
1	Ví dụ		22/10/1989	16/02/2016	16/02/2016	Viên chức, Trung tâm .....	- Đại học, Bảo hiểm - Tin học: Chứng chỉ B - Ngoại ngữ: Chứng chỉ: Tiếng anh B - Quản lý nhà nước: Bồi dưỡng ngạch Chuyên viên	Phòng Lao động, Việc làm - Bảo hiểm xã hội; vị trí việc làm: Chuyên viên về Bảo hiểm xã hội	Đại học trở lên, ngành, chuyên ngành: Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội	Chuyên viên, mã số 01.003, bậc 3, hệ số lương 3,00, kể từ ngày 01/3/2022	Chuyên viên, mã số 01.003, bậc 3, hệ số lương 3,00, kể từ ngày 01/3/2022	
<b>II</b>	Sở....											
1	Ví dụ	19/03/1986		01/4/2017	01/4/2017	Viên chức, Văn phòng Đăng ký đất đai	- Thạc sĩ, chuyên ngành Quản lý đất đai - Tin học: Chứng chỉ B - Ngoại ngữ: Chứng chỉ: Tiếng anh B1; tiếng dân tộc tày - Quản lý nhà nước Bồi dưỡng ngạch Chuyên viên - Trung cấp lý luận chính trị - Hành chính.	Phòng Quản lý đất đai; vị trí việc làm: Chuyên viên về quản lý đất đai	Đại học trở lên, ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý đất đai	Địa chính viên hạng III, mã số V.06.01.02, bậc 4, hệ số lương 3,33, kể từ ngày 01/01/2023	Chuyên viên, mã số 01.003, bậc 4, hệ số lương 3,33, kể từ ngày 01/01/2023	
<b>III</b>	UBND huyện ....											
1	Ví dụ	07/11/1986		06/09/2010	01/02/2019	Hiệu trưởng Trường....., huyện....	- Cao đẳng sư phạm, tin học; Đại học, Công nghệ thông tin - Ngoại ngữ: Chứng chỉ: Tiếng anh B; Chứng chỉ tiếng dân tộc tày - Quản lý nhà nước Bồi dưỡng ngạch Chuyên viên - Trung cấp lý luận chính trị - Hành chính.	Phòng Giáo dục và Đào tạo; vị trí việc làm: Chuyên viên về quản lý bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục	Đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Sư phạm, Quản lý Giáo dục hoặc các ngành, chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm	Giáo viên Trung học cơ sở hạng II, mã số V.07.04.31, bậc 2, hệ số 4,34, kể từ ngày 01/7/2024	Chuyên viên, mã số 01.003, bậc 7, hệ số 4,32, chênh lệch bảo lưu 0,02, kể từ ngày 01/7/2024	

		Nam	Nữ									
2	Ví dụ		13/08/1993	01/01/2017	01/01/2017	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường UBND xã....	- Đại học, ngành Quản lý đất đai - Tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản - Ngoại ngữ: Chứng chỉ: Tiếng anh A2 - Quản lý nhà nước Bồi dưỡng ngạch Chuyên viên - Lý luận chính trị: Trung cấp	Phòng Tài nguyên và Môi trường; vị trí việc làm: Chuyên viên về quản lý đất đai	Đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Quản lý đất đai; quản lý tài nguyên và môi trường	Chuyên viên, mã số 01.003, bậc 3, hệ số 3,00, kể từ ngày 01/01/2023	Chuyên viên, mã số 01.003, bậc 3, hệ số 3,00, kể từ ngày 01/01/2023	

**(Danh sách này ấn định ...người)**

\* Dù thời gian 5 năm làm công việc có yêu cầu trình độ chuyên môn là đại học và xếp lương tương đương ngạch chuyên viên